

Mã đề 0504

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh :.....

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Một trong những hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1945 – 1954 là

- A. bình thường hoá quan hệ với Mỹ. B. kí bản Tạm ước Việt – Pháp.
C. gia nhập tổ chức Liên hợp quốc. D. đàm phán với Mỹ ở Hội nghị Pa-ri.

Câu 2: Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc gửi *Bản yêu sách của nhân dân An Nam* để đòi quyền lợi cho dân tộc Việt Nam khi đang hoạt động cách mạng tại quốc gia nào sau đây?

- A. Anh. B. Pháp. C. Liên Xô. D. Trung Quốc.

Câu 3: Những thành tựu trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tạo ưu thế quân sự cho Việt Nam để bảo vệ chủ quyền biển đảo.
B. Đưa Việt Nam thành quốc gia phát triển nhất khu vực Đông Nam Á.
C. Nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.
D. Giúp Việt Nam ngăn chặn mọi nguy cơ, xung đột bên ngoài.

Câu 4: Năm 1977, Việt Nam gia nhập tổ chức nào sau đây?

- A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. B. Tổ chức thương mại thế giới.
C. Hội đồng tương trợ kinh tế. D. Tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 5: Một trong những nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975 – 1985 là

- A. lên án chính sách gây chiến, xâm lược của Pháp.
B. thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với nước lớn.
C. hỗ trợ công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước.
D. chống chính sách bao vây, cấm vận từ bên ngoài.

Câu 6: Từ sau khi tiến hành Đổi mới đất nước (1986), Việt Nam có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Ký với Mỹ Hiệp định Pa-ri. B. Gia nhập tổ chức SEV.
C. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ. D. Tham gia vào tổ chức WTO.

Câu 7: Trong giai đoạn 1941 – 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã có nhiều hoạt động đối ngoại nhằm tranh thủ sự ủng hộ của lực lượng

- A. phong kiến. B. Đồng minh. C. phát xít. D. quân phiệt.

Câu 8: Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống trên thế giới.
B. Phát xít Nhật mở rộng chiến tranh xuống Đông Dương.
C. Đất nước mất độc lập, cứu nước trở thành yêu cầu cấp thiết.
D. Mỹ và Liên Xô đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 9: Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong thế kỉ XX là

- A. chuẩn bị các điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.
B. sáng lập mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của riêng Việt Nam.
C. mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.
D. lãnh đạo thành công tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Câu 10: Trong giai đoạn 1905 – 1909, Phan Bội Châu có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Tổ chức phong trào Đông du.
B. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
C. Tổ chức phong trào Duy Tân.
D. Gia nhập Đảng Xã hội Pháp.

Câu 11: Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Nguyễn Ái Quốc **không** có hoạt động nào dưới đây?

- A. Thành lập Việt Nam Quang phục hội.
B. Đọc bản Tuyên ngôn độc lập.
C. Sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
D. Thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh.

Câu 12: Năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Gửi công hàm tới Đại hội đồng Liên hợp quốc.
- B. Thiết lập quan hệ với Trung Quốc và Liên Xô.
- C. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước.
- D. Tham gia đàm phán và kí kết Hiệp định Pari.

Câu 13: Việc Việt Nam tham dự và kí kết Hiệp định Giơ - ne - vơ (1954) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược của những thế lực ngoại xâm.
- B. Buộc Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.
- C. Phát huy tính chính nghĩa của kháng chiến, thúc đẩy thắng lợi quân sự.
- D. Giải phóng hoàn toàn đất nước và đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 14: Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX đều nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Đoàn kết quốc tế chống chủ nghĩa ly khai, khủng bố.
- B. Đưa nhân dân Việt Nam thoát khỏi thân phận nô lệ.
- C. Liên minh với nước ngoài chống chiến tranh thế giới.
- D. Thành lập mặt trận chung chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Câu 15: Đầu thế kỉ XX, một số nhà yêu nước Việt Nam đã có những hoạt động đối ngoại bước đầu nhằm mục tiêu nào sau đây?

- A. Giải phóng dân tộc.
- B. Thống nhất đất nước.
- C. Đi lên chủ nghĩa xã hội.
- D. Giải phóng giai cấp.

Câu 16: Trong giai đoạn 1945 - 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện nhiều hoạt động đối ngoại nhằm mục đích chủ yếu nào sau đây?

- A. Tạo cơ sở để Việt Nam gia nhập vào các liên minh quân sự.
- B. Tận dụng sức mạnh thời đại cho cuộc chiến tranh cách mạng.
- C. Thúc đẩy mở cửa kinh tế và tham gia vào thương mại toàn cầu.
- D. Thúc đẩy công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Câu 17: Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập tổ chức chính trị nào sau đây?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Đông Dương Cộng sản đảng.
- D. Việt Nam Độc lập đồng minh.

Câu 18: Hành trình bốn ba tìm đường cứu nước từ năm 1911 đến năm 1918 đã giúp Nguyễn Tất Thành

- A. trở thành đảng viên cộng sản đầu tiên.
- B. tìm ra con đường cách mạng tư sản.
- C. nhận thức rõ bản chất của đế quốc.
- D. hoàn chỉnh lý luận cách mạng tư sản.

Câu 19: Điểm tương đồng trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) là

- A. tranh thủ sự ủng hộ của tất cả các tổ chức quốc tế.
- B. gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- C. tăng cường đoàn kết ba nước Đông Dương.
- D. tìm kiếm bạn đồng minh chống phát xít.

Câu 20: Trước ngày 6 - 3 - 1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện chính sách đối ngoại nào sau đây?

- A. Thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- C. Mềm mỏng với quân đội Trung Hoa Dân quốc.
- D. Tham dự Hội nghị và kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Câu 21: Trong giai đoạn 1954 - 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia lãnh đạo nhân dân Việt Nam

- A. tiến hành kháng chiến chống thực dân Pháp.
- B. tiến hành kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- C. xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước.
- D. đấu tranh lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.

Độc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi 22,23, 24

“Từ đất Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc ra đi sáng mùng 2 Tết Tân Tỵ, tức ngày 28-1-1941 cùng với các đồng chí Phùng Chí Kiên, Lê Quảng Ba. Người vượt qua biên giới Việt - Trung ở cột mốc 108, vào Pắc Bó (Hà Quảng, Cao Bằng). Người xây dựng thử các đoàn thể cứu quốc Việt Minh ở Cao Bằng, mở các lớp huấn luyện ngắn ngày để đào tạo cán bộ và chuẩn bị Hội nghị Trung ương Đảng”

(Vũ Khoan (Chủ biên), Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác ngoại giao, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.21)

Câu 22: Trong năm đầu tiên sau khi về nước (1941), Nguyễn Ái Quốc **không** có hoạt động nào sau đây?

- A. Chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc đầu tiên của Việt Nam.
- C. Thay tên các hội Phản đế thành các hội Cứu quốc.
- D. Thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

Câu 23: Sự kiện Nguyễn Ái Quốc về nước có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi.
- B. Mở ra thời kì trực tiếp vận động cứu nước, đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. Tạo ra bước ngoặt vĩ đại cho cách mạng Việt Nam.
- D. Giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước.

Câu 24: Hội nghị Trung ương Đảng được nhắc tới trong đoạn tư liệu trên là hội nghị nào?

- A. Hội nghị lần toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp tại Tân Trào (8-1945).
- B. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941).
- C. Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939).
- D. Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam (2-1930).

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trên trường quốc tế, việc Trung Quốc và Liên Xô tiếp đón tổng thống Mỹ vào thời điểm quyết liệt của chiến tranh là điều không có lợi cho Việt Nam và rõ ràng “Thực tế Việt Nam đã trở thành món hàng mặc cả để giữ thế cân bằng lực lượng giữa các nước lớn ở Đông Nam Á”. Mặc dầu các nhà lãnh đạo cả hai nước xã hội chủ nghĩa đều hứa hẹn về sự tiếp tục ủng hộ Việt Nam, song những cái bắt tay ở Bắc Kinh và Moscow giữa đồng minh với đối thủ của Việt Nam là những tín hiệu không tốt lành, cảnh báo nhiều nguy cơ khó lường”.

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Quan hệ đối ngoại Việt Nam 1940 – 2020*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022, tr.243).

- a) Cuộc gặp gỡ Mỹ - Liên Xô - Trung Quốc đã giải quyết được các xung đột ở Việt Nam và Đông Dương.
- b) Mỹ muốn lợi dụng Trung Quốc, Liên Xô để gây sức ép với Việt Nam tại cuộc đàm phán ở Hội nghị Pa-ri.
- c) Năm 1972, sự chuyển dịch chính sách giữa ba nước lớn Mỹ - Trung Quốc - Liên Xô tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.
- d) Chính sách ngoại giao “ba bên” của Mỹ đã góp phần củng cố khối đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa.

Câu 2: Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Sự kiện
Năm 1919	Gửi đến Hội nghị Véc-xai Bản yêu sách của nhân dân An Nam
Năm 1920	Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp
Năm 1921	Tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa
Năm 1924	Tham dự Đại hội lần V Quốc tế cộng sản

- a) Với việc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp năm 1920 đã đưa Nguyễn Ái Quốc từ một người Việt Nam yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản quốc tế.
- b) Những hoạt động trên chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc đã tích cực chuẩn bị về tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam.
- c) Bảng thông tin phản ánh những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong hành trình tìm đường cứu nước.
- d) Những hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian này đã tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

Câu 3: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 131)

- a) Đoạn trích ghi nhận: Trong bất kì hoàn cảnh nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc Việt Nam cũng quyết tâm đánh Mỹ để tiến tới độc lập, thống nhất.
- b) Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, độc lập và thống nhất dân tộc là cơ sở, nền tảng cho sự phát triển của đất nước.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ* trong bối cảnh Mỹ đang can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương.

d) *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* (1946) và *Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ* (1966) của chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện phản ứng tất yếu của dân tộc Việt Nam trước nguy cơ bị xâm lược.

Câu 4: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việc Việt Nam trở thành thành viên đầy đủ của ASEAN là một mốc lịch sử trong quan hệ quốc tế ở Đông Nam Á, đã tăng cường vai trò, vị trí của ASEAN với tư cách một tổ chức khu vực quan trọng, góp phần thúc đẩy xu thế hoà bình, ổn định, hợp tác, phát triển và thịnh vượng chung ở Đông Nam Á. Việt Nam gia nhập ASEAN đã góp phần tạo môi trường khu vực thuận lợi cho sự phát triển của Việt Nam trong sự phát triển chung của khu vực, nâng cao vị trí và vai trò của Việt Nam tại Đông Nam Á”.

(Nguyễn Đình Bìn (Chủ biên), *Ngoại giao Việt Nam 1945 – 2000*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.351)

- a) Đoạn tư liệu cho thấy điều kiện tiên quyết để Việt Nam phát triển đất nước là hội nhập quốc tế.
- b) Đoạn tư liệu đề cập ý nghĩa và tác động của sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995.
- c) Việt Nam gia nhập ASEAN là dấu mốc hoàn thiện đưa ASEAN trở thành “ngôi nhà chung” ở Đông Nam Á.
- d) Việt Nam gia nhập ASEAN là sự kiện quyết định đưa ASEAN từ tổ chức khu vực thành tổ chức liên chính phủ.

-----HẾT-----

HDC MÔN LỊCH SỬ 12 - ĐỀ CUỐI KÌ 2

Lưu ý:

Trắc nghiệm 1 phương án lựa chọn mỗi câu đúng; 0,25

Trắc nghiệm Đúng/Sai mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

Câu hỏi	0501	0502	0503	0504
1	D	C	C	B
2	C	A	B	B
3	B	B	C	C
4	C	C	C	D
5	A	B	C	D
6	C	B	D	D
7	A	D	D	B
8	A	B	C	C
9	A	C	A	C
10	B	D	B	A
11	B	C	B	A
12	B	C	C	A
13	C	C	D	B
14	D	D	D	B
15	B	A	D	A
16	B	B	C	B
17	D	A	D	A
18	B	A	B	C
19	C	C	C	C
20	D	C	D	C
21	B	C	C	B
22	B	A	A	D
23	A	B	C	A
24	D	A	C	B
25	SĐSS	SSĐS	SĐĐS	SĐSS
26	SĐSĐ	SSSĐ	ĐĐSĐ	ĐSĐĐ
27	ĐĐĐS	SĐĐĐ	SSĐS	ĐĐSS
28	SSĐS	ĐĐSS	SĐSS	SĐSS